

BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **6326** /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày **24** tháng **10** năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành “Bảng kiểm tra Y tế dự phòng”

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Y tế dự phòng, Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Bảng kiểm tra Y tế dự phòng” và “Phụ lục hướng dẫn kiểm tra công tác Y tế dự phòng hằng năm” để sử dụng kiểm tra trong 05 năm (2016-2020) đối với các đơn vị: Vệ sinh dịch tễ /Pasteur, Viện Dinh dưỡng, Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng; Trung tâm Phòng chống Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng, Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội, Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế, Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 2. Giao Cục Y tế dự phòng có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, theo dõi, giám sát, tổng hợp đánh giá kết quả kiểm tra y tế dự phòng báo cáo Lãnh đạo Bộ Y tế;

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Ông/Bà: Chánh Văn phòng Bộ; Chánh Thanh tra Bộ; Vụ trưởng; Cục trưởng; Tổng Cục trưởng các Vụ, Cục, Tổng cục thuộc Bộ Y tế; Viện trưởng các Viện: Vệ sinh dịch tễ /Pasteur, Viện Dinh dưỡng, Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng; Giám đốc Sở Y tế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Đ/c Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Công TTĐT Bộ Y tế;
- Lưu: VT, DP.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Long

Phụ lục

HƯỚNG DẪN KIỂM TRA CÔNG TÁC Y TẾ DỰ PHÒNG HÀNG NĂM (Ban hành kèm theo Quyết định số **6326** /QĐ-BYT, ngày **24** tháng **10** năm 2016)

1. Mục đích kiểm tra

a) Đánh giá về công tác chỉ đạo điều hành của đơn vị trong việc thực hiện các quy định hiện hành đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Đánh giá chất lượng và hiệu quả các hoạt động chuyên môn Y tế dự phòng hằng năm trong công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân và thực hiện các quy định của Nhà nước về lĩnh vực Y tế dự phòng.

c) Làm căn cứ để đánh giá công tác Thi đua hằng năm cho các đơn vị thuộc lĩnh vực Y tế dự phòng.

d) Làm căn cứ để lựa chọn những đơn vị Y tế dự phòng đủ điều kiện và tiêu chuẩn đề nghị xét khen thưởng hằng năm.

2. Đối tượng kiểm tra

a) Các Viện Vệ sinh dịch tễ/Pasteur; các Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng và Viện Dinh dưỡng (sau đây gọi chung là Viện).

b) Các Trung tâm: Trung tâm Y tế dự phòng; Trung tâm Phòng chống sốt rét; Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội; Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế tỉnh/TP (sau đây gọi tắt là Trung tâm);

c) Các Trung tâm Y tế huyện/quận/thị xã/TP thuộc tỉnh và các mô hình trung tâm khác: thuộc thẩm quyền Sở Y tế xây dựng bảng điểm kiểm tra và chỉ đạo tổ chức thực hiện, đánh giá, tổng hợp phục vụ cho mục đích kiểm tra đã nêu tại mục 1 hướng dẫn này.

3. Kết cấu Bảng kiểm tra: Bảng kiểm tra kết cấu làm 02 phần:

- Phần A dùng để kiểm tra công tác chỉ đạo điều hành chung của đơn vị được xây dựng trên cơ sở các quy định hiện hành đối với các đơn vị sự nghiệp công lập

- Phần B dùng để kiểm tra công tác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được xây dựng trên cơ sở các văn bản quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; Điều lệ hoạt động của các đơn vị thuộc lĩnh vực Y tế dự phòng.

4. Nguyên tắc kiểm tra:

- Cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thành lập Đoàn kiểm tra và kế hoạch kiểm tra.

- Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ chuyên môn: chỉ kiểm tra các nhiệm vụ chuyên môn được cấp có thẩm quyền giao cho đơn vị.

- Đánh giá cho điểm các tiêu chí: dựa vào hồ sơ, tài liệu, báo cáo minh chứng cho hoạt động và thực tế đã triển khai thực hiện, cán bộ trực tiếp kiểm tra quyết định cho điểm các tiêu chí được phân công kiểm tra (chỉ đánh giá các hoạt động đã thực hiện trong năm kiểm tra).

- Tiêu chí chuyên môn nào đạt thì cho điểm theo Bảng điểm, tiêu chí nào không đạt thì không cho điểm, không cho điểm trung gian.

5. Các bước tiến hành:

a) Tự kiểm tra, chấm điểm của đơn vị theo Bảng kiểm tra:

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của đơn vị được cấp có thẩm quyền giao, đơn vị tự chấm điểm theo các tiêu chí của Bảng kiểm tra và báo cáo Sở Y tế.

b) Kiểm tra của cấp trên:

- Bộ Y tế (Cục Y tế dự phòng) kiểm tra và phúc tra các Viện Vệ sinh dịch tễ/Pasteur, Sốt rét - ký sinh trùng - Côn trùng, viện Dinh dưỡng.

- Sở Y tế kiểm tra các Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế, Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội, Trung tâm Phòng chống Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng tỉnh/thành phố (căn cứ vào chức năng nhiệm vụ giao cho các đơn vị, Sở Y tế quyết định điểm chuẩn để kiểm tra).

c) Phúc tra: Việc phúc tra chỉ thực hiện đối với các Trung tâm tuyến tỉnh/thành phố được Sở Y tế các tỉnh, thành phố đề nghị Bộ Y tế xét khen thưởng Cờ thi đua cuối năm.

- Các Viện Khu vực phúc tra các Trung tâm tuyến tỉnh/thành phố theo đề nghị của Cục Y tế dự phòng.

- Các đoàn phúc tra do Thủ trưởng các đơn vị ra quyết định thành lập và chỉ đạo tổ chức thực hiện theo nhiệm vụ đã được phân công.

6. Thời gian tiến hành kiểm tra, phúc tra

a) Công tác kiểm tra của Sở Y tế đối với các đơn vị thuộc lĩnh vực y tế dự phòng tuyến tỉnh/thành phố hoàn thành trước 31/11 (hàng năm).

b) Công tác kiểm tra của Cục Y tế dự phòng đối với các Viện hoàn thành trước 15/12 (hàng năm).

c) Các Viện Phúc tra một số đơn vị (đủ điều kiện và tiêu chuẩn đề nghị Bộ Y tế xét khen thưởng đã được các Sở Y tế đề xuất) theo đề nghị của Cục Y tế dự phòng và gửi kết quả về Cục Y tế dự phòng trước 30/12 (hàng năm).

7. Báo cáo kết quả kiểm tra:

- Các Viện: gửi báo cáo kết quả tự kiểm tra về Bộ Y tế (Cục Y tế dự phòng) Trước ngày 10/12 hàng năm.

- Sở Y tế các tỉnh/thành phố: Gửi báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra các đơn vị thuộc lĩnh vực Y tế dự phòng tuyến tỉnh/thành phố về Cục Y tế dự phòng trước 10/12 hàng năm.

8. Hồ sơ báo cáo kết quả kiểm tra/phúc tra bao gồm:

a) Hồ sơ báo cáo kết quả kiểm tra:

- + Báo cáo kết quả kiểm tra của Sở Y tế đối với đơn vị và bảng chấm điểm;
- + Biên bản kiểm tra đơn vị của đoàn kiểm tra cấp trên.

b) Hồ sơ báo cáo kết quả phúc tra:

- + Kết quả phúc tra của Viện đối với đơn vị và Bảng chấm điểm phúc tra;
- + Biên bản phúc tra của đơn vị của đoàn phúc tra cấp trên.

9. Cách tính điểm:

a) Điểm chuẩn kiểm tra cho từng đơn vị bằng điểm phần A+ điểm phần B trong đó điểm phần A luôn cố định (40 điểm); điểm phần B (chuyên môn) do Sở Y tế quyết định phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao của đơn vị được tính theo phần ghi chú tại mỗi bảng điểm.

b) Điểm kiểm tra của đơn vị được tính bằng tổng điểm đạt phần A (công tác chỉ đạo điều hành) và phần B (thực hiện công tác chuyên môn) chia cho điểm chuẩn của đơn vị được đoàn kiểm tra xác định.

c) Kết quả chấm điểm của đơn vị được quy đổi ra tỷ lệ phần trăm (%).

Ví dụ: điểm phần A đạt 38/40; điểm phần B đạt 56/60 thì kết quả chấm điểm là:
 $(38+56/100) \times 100\% = 94\%$ điểm.

10. Phân loại kết quả kiểm tra:

STT	Hạng đơn vị	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu
1	I	$\geq 90\%$ điểm	80% đến < 90% điểm	70% đến < 80% điểm	< 70% điểm
2	II	$\geq 85\%$ điểm	75% đến < 85% điểm	65% đến < 75% điểm	< 65% điểm
3	III, IV, chưa phân hạng	$\geq 80\%$ điểm	70% đến < 80% điểm	60% đến < 70% điểm	< 60% điểm

11. Tiêu chuẩn đề nghị xét khen thưởng (Cờ thi đua)

STT	Tiêu chuẩn
1	Kết quả điểm kiểm tra cuối năm: - Đơn vị Hạng I đạt $\geq 95\%$ điểm chuẩn; - Đơn vị Hạng II đạt $\geq 90\%$ điểm chuẩn; - Đơn vị Hạng III, IV và chưa phân hạng đạt $\geq 85\%$ điểm chuẩn.
2	Chi bộ, Đảng bộ đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh
3	Công đoàn cơ sở đạt tiêu chuẩn vững mạnh xuất sắc
4	Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đạt tiêu chuẩn vững mạnh xuất sắc
5	Đơn vị đạt tiêu chuẩn đơn vị xanh, sạch đẹp (theo tiêu chí của Bộ Y tế)

Trong quá trình thực hiện kiểm tra và chuẩn bị hồ sơ đề nghị khen thưởng nếu có vướng mắc xin liên hệ Phòng Truyền thông - Chỉ đạo tuyến, Cục Y tế dự phòng số điện thoại: 04 37368159 để được giải đáp.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Long